

# Tài Liệu Tóm Tắt

Châu Á đang phục hồi nhanh chóng từ vực sâu khủng hoảng toàn cầu. Lúc đầu, khu vực này bị ảnh hưởng rất nặng nề, sản lượng của đa số các nước đều sụt giảm hơn cả những quốc gia bị khủng hoảng nặng nhất. Nhưng hiện nay Châu Á đang dẫn đầu giai đoạn thế giới phục hồi sau khi suy thoái. Nguyên nhân dẫn đến sự phục hồi ấn tượng này là gì? Và những khó khăn mà sự phục hồi đó xảy đến với các nhà thiết lập chính sách Châu Á là gì?

Sự phục hồi ấn tượng của Châu Á sau suy thoái toàn cầu, cũng như kết quả ở nơi khác vẫn còn chậm, khiến một số người quan sát nhớ tới quan điểm cho rằng khu vực này đứng “tách riêng” với các quốc gia khác trên thế giới. Tuy nhiên, như trình bày trong Chương 1, việc thận trọng xem xét các động lực phía sau phục hồi cho thấy rằng động lực chính dẫn tới sự phục hồi của Châu Á là việc trở về xu hướng bình thường hóa sau khi các hoạt động tài chính và mậu dịch toàn cầu suy giảm đột biến vào cuối năm 2008. Cũng giống như sự suy thoái ở Hoa Kỳ dẫn tới tình trạng giảm mạnh GDP ở Châu Á do tình hình tài chính và thương mại quốc tế đóng băng, giờ đây việc bình thường hóa hoạt động đang tạo ra sự phục hồi đáng kể cho Châu Á. Chính vì vậy, sự phục hồi hoạt động kinh tế diễn ra nhanh nhất ở các nền kinh tế châu Á phụ thuộc vào xuất khẩu, là những nơi bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất vào cuối năm 2008.

Động lực dẫn tới việc phục hồi của Châu Á là sự phản ứng nhanh nhạy, cương quyết và toàn diện về chính sách. Phản ứng mạnh mẽ này là nhờ có các điều kiện tương đối vững mạnh ban đầu của Châu Á: ở nhiều quốc gia, **tình trạng tài chính** của chính phủ vững mạnh hơn, các chính sách về tiền tệ đáng tin cậy hơn, và sai ngạch của ngân hàng và các công ty vững hơn bất cứ thời điểm nào khác trước đây. Các điều kiện này giúp Châu Á có thể cắt giảm mạnh các mức lãi suất và áp dụng các gói kích cầu tài chính qui mô lớn. Do đó, mức nhu cầu quốc nội được duy trì rất tốt, mặc dù nhu cầu tư nhân còn yếu.

Vậy tương lai tiếp theo của khu vực này là gì? Tình hình thế giới dự kiến sẽ tiếp tục khả quan hơn trong năm 2010. Tuy nhiên sự phục hồi sẽ diễn ra chậm. Theo các dữ liệu mới nhất của IMF, sản lượng trong các nền kinh tế G-7 qui mô lớn dự kiến sẽ chỉ tăng 1¼ phần trăm trong năm tới, chỉ bù lại được một nửa thiệt hại ước tính cho năm 2009. Vấn đề cốt yếu là nhu cầu tư nhân ở các quốc gia này vẫn rất yếu do khủng hoảng. Các hộ gia đình sẽ gặp khó khăn về chi tiêu và các ngân hàng sẽ khó cung cấp tín dụng vì thay vào đó họ phải tập trung khắc phục sai ngạch sau khi tài sản bị suy giảm đáng kể trong thời gian khủng hoảng. Do đó, rất có khả năng mức độ tiêu thụ của khối G-7 vẫn tiếp tục yếu trong một thời gian nữa, hạn chế nhu cầu đối với sản phẩm châu Á. Mức tăng GDP của khu vực này dự kiến sẽ là 5¼ phần trăm trong năm 2010, thấp hơn nhiều so với mức trung bình 6⅔ phần trăm trong thập kỷ vừa qua.

Ở nhìn chung ở châu Á, các nhà hoạch định chính sách đối mặt với hai khó khăn lớn. Trong thời gian tới, họ sẽ cần phải tiến hành cân đối, hỗ trợ các nền kinh tế cho tới khi có thể thấy rõ tình trạng phục hồi đã đủ vững mạnh, đồng thời bảo đảm tình trạng này không kéo dài lâu tới mức

gây ra các áp lực lạm phát hoặc lo ngại về tình trạng tài chính ổn định. Việc cố gắng đạt được sự cân bằng thích hợp sẽ khó khăn. Ắ hưng ai cũng biết rõ bí quyết đạt được điều đó là ở chỗ các nhà hoạch định chính sách sẽ cần phải đánh giá nhu cầu tư nhân và nhu cầu đó có thể thay thế nhu cầu quốc doanh ở mức độ nào. Ắ hư thảo luận trong Chương 2, kinh nghiệm của Ắ hạt Bản về khắc phục khủng hoảng trong những năm 1990 cho thấy sự phục hồi lâu bền chỉ xuất hiện khi tình trạng tăng trưởng lan từ sản xuất công nghiệp và xuất khẩu sang công ăn việc làm và nhu cầu tư nhân trong nước. Tính đến nay, nhu cầu tư nhân vẫn còn yếu, và triển vọng vẫn rất mù mờ, kể cả ở châu Ắ và nước ngoài. Do đó, dễ có khả năng là các quốc gia châu Ắ sẽ cần phải duy trì sự hỗ trợ chính sách trong một thời gian nữa.

Khó khăn lớn khác về chính sách là việc nghĩ ra đường hướng thích hợp để trở lại mức độ tăng trưởng nhanh và bền vững trong một môi trường toàn cầu mới khi nhu cầu của các nước trong nhóm G-7 đã giảm. Trong "thế giới mới" này, triển vọng tăng trưởng dài hạn hơn của châu Ắ có thể được xác định qua khả năng tái điều chỉnh các động lực phát triển để tạo điều kiện cho các nguồn lực trong nước đóng vai trò năng động hơn. Hình thức tái cân bằng hiệu quả này sẽ đòi hỏi phải có sự chủ động trên diện rộng. Sẽ cần phải có các mạng lưới bảo đảm xã hội để giảm mức độ tiết kiệm phòng ngừa của tư nhân, và như đã đề cập ở Chương 3, những cố gắng nỗ lực cải tổ cách điều hành công ty và ngành tài chính cũng sẽ giúp các hộ gia đình bù đắp mức tăng tiết kiệm của công ty bằng cách tăng mức tiêu dùng. Đồng thời, các biện pháp cải tổ cơ cấu có thể làm tăng năng suất và giúp tái phân bổ hiệu quả các nguồn lực trên toàn nền kinh tế để bù đắp qui mô xuất khẩu giảm. Cuối cùng, châu Ắ sẽ cần phải sẵn sàng đối mặt với tình trạng giảm thặng dư hiện tại và quản lý tỷ giá hối đoái linh hoạt hơn.